|  |  |
| --- | --- |
|  PHÒNG GDĐT ĐẠI LỘC |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG MẪU GIÁO ĐẠI SƠN** |  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|   Số: /KH-MGĐS  |  *Đại Sơn, ngày tháng 9 năm 2019* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Qui chế công khai trong nhà trường**

**theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT**

**I. Căn cứ pháp lý.**

         Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Qui chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục;

         Căn cứ Hướng dẫn số 140/PGDĐT-MN ngày 10 9/2019 của Phòng Giáo dục Đào tạo Đại Lộc về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2019-2020.Dựa vào tình hình thực tế của đơn vị, Trường Mẫu giáo Đại Sơn xây dựng kế hoạch thực hiện quy chế công khai trong nhà trường năm học 2019-2020 cụ thể như sau:

**II. Mục tiêu thực hiện công khai.**

        Công khai của cơ sở giáo dục theo định hướng nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy tính dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục trong  quản lý nguồn lực và nâng cao hiệu quả giáo dục.

         Điều chỉnh và tác động đến các hoạt động của nhà trường về công khai chất lượng giáo dục, điều kiện đảm bảo cho chất lượng giáo dục và thu chi tài chính để các thành viên trong nhà trường và xã hội tham gia giám sát, đánh giá cơ sở giáo dục theo qui định của pháp luật.

Thực hiện Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/05/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Qui chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

**III. Các nội dung thực hiện công khai.**

 **1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:**

a) Cam kết chất lượng giáo dục: mức độ về sức khỏe, năng lực, hành vi mà trẻ em sẽ đạt được sau mỗi lớp học, chương trình giáo dục mà nhà trường tuân thủ, các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục của nhà trường (Theo Biểu mẫu 01).

b) Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục thực tế: công khai số trẻ em nhóm ghép, số trẻ em học một hoặc hai buổi/ngày, số trẻ em khuyết tật học hòa nhập, số trẻ em được tổ chức ăn tại nhà trường, kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em, số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Theo Biểu mẫu 02).

c) Đạt chuẩn quốc gia: kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

**2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.**

a) Cơ sở vật chất: diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị dạy học đang sử dụng, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp (Theo Biểu mẫu 03).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo (Theo Biểu mẫu 04).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

**3. Công khai thu chi tài chính.**

**a) Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:**

Đối với các cơ sở giáo dục công lập: thực hiện quy chế công khai tài chính theo Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và theo Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

đ) Kết quả kiểm toán (nếu có): thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại Nghị định số 91/2008/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

**IV. Hình thức và thời điểm công khai**

Tổ chức công khai công khai trên trang thông tin điện tử của trường, công khai trong Hội đồng sư phạm nhà trường, công khai trước toàn thể phụ huynh; các biểu mẫu công khai được niêm yết ở phòng họp hội đồng, bảng tin của trường để thuận tiện cho mọi người theo dõi.

     - Công khai trên trang web của trường Mẫu giáo Đại Sơn.

- Công khai trong  buổi sơ kết, tổng kết.

- Công khai thông qua họp phụ huynh học sinh, họp hội đồng nhà trường.

- Công khai qua các báo cáo sơ kết, tổng kết.

\* Thời điểm công khai: Tháng 9 (đầu năm học), tháng 6 (cuối năm học), tháng 01( sau sơ kết học kỳ I) và các thời điểm có sự thay đổi về các số liệu trong các biểu mẫu công khai.

**V. Tổ chức thực hiện.**

     **1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng nhà trường.**

- Tổ chức triển khai qui chế công khai theo Thông tư 09/2009-TT-BGD&ĐT đến hội đồng sư phạm, phụ huynh học sinh …

- Thành lập ban chỉ đạo thực hiện qui chế công khai, phân công trách nhiệm phụ trách đối với các thành viên.

- Xây dựng qui chế với các nội dung, thời gian và hình thức công khai của đơn vị theo Thông tư 09/2009-TT-BGDĐT. Căn cứ thực tế của đơn vị xây dựng phần kế hoạch cụ thể của năm học 2019 - 2020

**2. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai.**

- Ban Chỉ đạo của trường do Hiệu trưởng làm Trưởng ban. Phó Hiệu trưởng và Chủ tịch Công đoàn là các Phó trưởng ban. Trưởng các bộ phận, tổ chức đoàn thẻ là các uỷ viên của Ban chỉ đạo.

- Hiệu trưởng (Trưởng ban chỉ đạo) tổ chức học tập, quán triệt nội dung Thông tư 09/2009/TT-BGDĐT trong Hội đồng sư phạm nhà trường.

- Các thành viên trong ban chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của trưởng, phó ban, căn cứ Qui chế công khai ban hành theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tiến hành thu thập thông tin, số liệu kê khai các biểu mẫu;  báo cáo nội dung công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Công khai thu, chi tài chính theo biểu mẫu  đồng thời phải bảo đảm thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, phụ huynh học sinh và cơ quan lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo đúng lộ trình để ra trong kế hoạch.

- Phó ban trực, Phó ban giám sát, ủy viên Thanh tra giúp Trưởng ban thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thành viên Ban chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Qui chế và văn bản hướng dẫn thực hiện kế hoạch công khai của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

          **3. Phân công nhiệm vụ các thành viên tham gia điều tra cung cấp số liệu, thông tin.**

1. Bà Trần Thị Thiện (Trưởng ban): Chỉ đạo điều hành tổ chức triển khai Thông tư: 09/2009/TT-BGDĐT của Bộ GD-ĐT và “ 3 công khai” của trường đến tất cả toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên của nhà trường và phụ huynh học sinh.

2. Bà Huỳnh Thị Kim Loan (phó Trưởng ban thường trực): Chỉ đạo trực tiếp các thành viên tiến hành đều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật vào các biểu mẫu  và điều hành kê khai báo cáo thu chi tài chính; tổ chức kiểm tra và nhập thông tin trên máy vi tính.

3. Bà Nguyễn Thị Mai Trinh  (Phó Trưởng ban giám sát): Thực hiện chức năng giám sát các cá nhân, bộ phận kê khai thông tin trên các báo cáo, biểu mẫu trung thực, chính xác, tập hợp các loại hồ sơ để niêm yết công khai như: Nội qui, Qui chế làm việc của nhà trường; Qui chế dân chủ cơ sở; Bản tổng hợp chất lượng giáo dục; Bảng phân lao động; Qui chế chi tiêu nội bộ năm 2019 và 2020; kiểm tra thời gian tổ chức công khai, địa điểm công khai và thường xuyên báo cáo Trưởng ban về tình hình triển khai Qui chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục nhà trường.

4. Bà Nguyễn Thị Lựu (Thư ký): Tổng hợp thông tin báo cáo, các biểu mẫu kê khai, nhập dữ liệu trên máy vào các biểu mẫu báo cáo.

5. Nhóm công tác gồm:

Nhóm 1: Nguyễn Thị Lựu (nhóm trưởng), Đỗ Thị Thu Hiền, Phan Thị Thu Hằng kê khai biểu mẫu số 01, 02.

Nhóm 2: Trà Thị Nở (nhóm trưởng), Lương Thị Cẩm Tú; Nguyễn Thị Kim Thành kê khai biểu mẫu 03, 04.

6. Báo cáo thu, chi tài chính: Nguyễn Thị Thảo.

7. Tổng hợp nhập máy các biểu mẫu, báo cáo, chọn địa điểm để niêm yết công khai các nội dung qui định theo Thông tư 09/2009-TT-BGDĐT và ghi chép biên bản các cuộc họp Ban chỉ đạo và Hội đồng sư phạm, giúp Trưởng ban hoàn thành kế hoạch thực hiện Qui chế công khai: Nguyễn Thị Thanh Thúy; Lê Thị Tùng.

Trên đây là nội dung kế hoạch thực hiện Qui chế công khai trong nhà trường của trường Mẫu giáo Đại Sơn theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT trong năm học 2019-2020.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Thị Thiện**